TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2019/QĐST-HNGĐ	*Nghi Lộc, ngày 02 tháng 5 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 93/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thỏa thuận về ly hôn, nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Phan Thị Thu H, sinh năm 1982; địa chỉ: phòng 3106 - Tòa CT4B, khu nhà ở X, Phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

- Anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1980; địa chỉ: xóm T, xã T, huyện N, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: chị Phan Thị Thu H, anh Nguyễn Ngọc D lấy nhau có đăng ký kết hôn ngày 31 tháng 12 năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Như vậy, hôn nhân giữa chị H, anh D là hôn nhân hợp pháp.

Chị Phan Thị Thu H, anh Nguyễn Ngọc D đều thừa nhận: sau khi kết hôn, chị H, anh D chung sống với nhau không hạnh phúc. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng và thiếu tôn trọng lẫn nhau nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Mặc dù đã được Hòa giải viên Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ, anh D vẫn còn tình cảm với chị H nhưng chị H cương quyết xin ly hôn, nên hòa giải đoàn tụ không thành, chị H, anh D thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị H, anh D đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn giữa chị H, anh D là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H, anh D.

[2] Về con chung: chị Phan Thị Thu H, anh Nguyễn Ngọc D có 02 con chung là cháu Nguyễn Chí U, sinh ngày 19 tháng 12 năm 2009 và cháu Nguyễn Phan Phương U, sinh ngày 29 tháng 11 năm 2014. Chị H, anh D thỏa thuận: chị H trực tiếp nuôi cả hai con là cháu Nguyễn Chí U, sinh ngày 19 tháng 12 năm 2009 và cháu Nguyễn Phan Phương U, sinh ngày 29 tháng 11 năm 2014. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Ngọc D. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Xét, thỏa thuận của chị H, anh D hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: chị Phan Thị Thu H, anh Nguyễn Ngọc D không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: chị Phan Thị Thu H, anh Nguyễn Ngọc D thỏa thuận chị H chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Xét thỏa thuận của chị H, anh D hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: chị Phan Thị Thu H và anh Nguyễn Ngọc D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Phan Thị Thu H trực tiếp nuôi cả hai con là cháu Nguyễn Chí U, sinh ngày 19 tháng 12 năm 2009 và cháu Nguyễn Phan Phương U, sinh ngày 29 tháng 11 năm 2014. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Ngọc D. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: chị Phan Thị Thu H và anh Nguyễn Ngọc D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Phan Thị Thu H chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004533 ngày 24 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Chi cục THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã T;
- Những người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Cao Khắc Chiến